

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THẠCH THÀNH  
TỈNH THANH HÓA**  
Số: 111/2020/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Thạch Thành, ngày 15 tháng 9 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THÀNH, TỈNH THANH HÓA**

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 165/2020/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 8 năm 2020 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con”. Gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Anh Nguyễn Đình L, sinh năm 1985

và chị Hà Thị M, sinh năm 1991

Cùng địa chỉ: Thôn TM, xã TC, huyện TT, tỉnh Thanh Hóa.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1]. Về hôn nhân: Anh Nguyễn Đình L và chị Hà Thị M kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã TC, huyện TT, tỉnh Thanh Hóa vào ngày 01/11/2013. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận đến năm 2016 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ, chồng bất đồng nhiều quan điểm, vợ chồng hay xảy ra cãi vã; thời gian mâu thuẫn kéo dài khiến cho cả hai đều cảm thấy mệt mỏi, chán nản, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc. Nay, anh L và chị M đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể tiếp tục chung sống vì mục đích hôn nhân không có nên đề nghị Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành giải quyết cho anh chị được ly hôn.

[2]. Về con chung: Anh Nguyễn Đình L và chị Hà Thị M có 02 con chung là cháu Nguyễn Hà Hồng Q, sinh ngày 06/02/2010 và cháu Nguyễn Hà Kim L1, sinh ngày 23/10/2014. Sau khi ly hôn, anh L và chị M thỏa thuận giao cháu L1 cho anh L trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Q cho chị M trực tiếp nuôi dưỡng. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

[3]. Về tài sản và công nợ chung: Anh Nguyễn Đình L và chị Hà Thị M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về các vấn đề khác: Anh Nguyễn Đình L và chị Hà Thị M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Đình L và chị Hà Thị M thỏa thuận, anh Long là người chịu toàn bộ lệ phí sơ thẩm về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Đình L và chị Hà Thị M thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Hà Hồng Q, sinh ngày 06/02/2010 cho chị Hà Thị M trực tiếp nuôi dưỡng. Giao cháu Nguyễn Hà Kim L1, sinh ngày 23/10/2014 cho anh Nguyễn Đình L trực tiếp nuôi dưỡng. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Anh L và chị M có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Nguyễn Đình L và chị Hà Thị M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Anh Nguyễn Đình L và chị Hà Thị M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Đình L chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) lệ phí DSST về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí DSST anh L đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thành theo biên lai số: AA/2018/0002857 ngày 27/8/2020. Anh Nguyễn Đình L đã nộp đủ tiền lệ phí.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhân:**

- Đương sự;
- VKSND huyện Thạch Thành;
- UBND xã TC;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Lê Văn Minh**

